



# BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

*Hàng tuần*



- ♦ Hoa Kỳ khởi xướng rà soát hành chính thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp đối với một số sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam



- ♦ Tình hình nhập khẩu thép dẹt cán nóng của thị trường EU

SCAN ME



TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO  
Số 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
[www.trav.gov.vn](http://www.trav.gov.vn); E-mail: [ciew@moit.gov.vn](mailto:ciew@moit.gov.vn)

## NỘI DUNG CHÍNH

### TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Ca-na-đa thông báo dừng tiếp nhận hồ sơ vụ việc rà soát thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với ghế bọc đệm của Việt Nam **3**
- ♦ Hoa Kỳ khởi xướng rà soát hành chính thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp đối với một số sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam **4**
- ♦ Ấn Độ điều tra chống bán phá giá đối với thép cuộn cán nóng của Việt Nam **6**

### TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Các nhà sản xuất tấm pin mặt trời của Hoa Kỳ kiến nghị cứu trợ từ Chính phủ do gia tăng nhập khẩu **8**
- ♦ Mê-hi-cô áp thuế chống bán phá giá đối với thanh thép ren Trung Quốc **10**
- ♦ Hoa Kỳ áp thuế cao đối với gỗ xẻ của Ca-na-đa: Giá gỗ sẽ tăng? **11**
- ♦ Bộ Công nghiệp, Thương mại và Đầu tư Ma-lai-xi-a sẽ tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với thép tấm mạ thiếc nhập khẩu từ 4 quốc gia **13**
- ♦ Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm cao su butyl nhập khẩu từ Hoa Kỳ, EU, Anh, Xinh-ga-po **14**
- ♦ EU áp thuế chống bán phá giá đối với dầu diesel sinh học nhập khẩu từ Trung Quốc **15**

### THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình nhập khẩu thép dẹt cán nóng của thị trường EU **19**

Ca-na-đa thông báo dừng tiếp nhận hồ sơ vụ việc rà soát thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với ghế bọc đệm của Việt Nam

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, Cơ quan Dịch vụ biên giới Ca-na-đa (CBSA) thông báo về việc dừng tiếp nhận hồ sơ vụ việc rà soát giá trị thông thường trong khuôn khổ vụ việc điều tra chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) đối với ghế bọc đệm xuất khẩu từ Việt Nam được yêu cầu bởi Công ty TNHH Đức Thành.

Ngoài ra, CBSA cập nhật lịch trình rà soát giá trị thông thường, cụ thể như sau:

Ngày	Hoạt động
02/4/2024	CBSA khởi xướng vụ việc rà soát
23/4/2024, trước 5h chiều giờ Eastern Time (ET)	Tới hạn nhà nhập khẩu phải cung cấp thông tin theo đề nghị của CBSA
09/5/2024, trước 5h chiều giờ ET	Tới hạn nhà xuất khẩu và Chính phủ phải cung cấp thông tin theo đề nghị của CBSA
20/8/2024, trước buổi trưa giờ ET (cập nhật)	CBSA dừng tiếp nhận hồ sơ vụ việc
27/8/2024, trước buổi trưa giờ ET (cập nhật)	Tới hạn các Bên liên quan nộp bản tranh luận
03/9/2024, trước buổi trưa giờ ET (cập nhật)	Tới hạn nộp tài liệu của các Bên liên quan tới các tranh luận trong vụ việc
24/9/2024 (cập nhật)	CBSA kết luận về vụ việc

Thông tin các vụ việc nêu trên đã được công bố công khai tại trang thông tin điện tử của Cục PVTM và CBSA. Email liên hệ của CBSA như sau: [Ozzy.Morillon@cbsa-asfc.gc.ca](mailto:Ozzy.Morillon@cbsa-asfc.gc.ca).

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Email: [kiennh@moit.gov.vn](mailto:kiennh@moit.gov.vn), [ducpg@moit.gov.vn](mailto:ducpg@moit.gov.vn) (Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Hoàng Kiên).



## Hoa Kỳ khởi xướng rà soát hành chính thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp đối với một số sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam



**N**gày 14 tháng 8 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã đăng thông báo khởi xướng rà soát hành chính đối với một số sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam đang bị áp thuế chống bán phá giá (CBPG), chống trợ cấp (CTC), gồm:

**1. Đinh thép (Steel Nails):** Mã vụ việc: A-552-818 (CBPG), thời kỳ rà soát: 01/7/2023– 30/6/2024. Mã vụ việc: C-552-819 (CTC), thời kỳ rà soát: 01/01/2023–31/12/2023

**2. Ống thép chịu lực không gỉ (Welded Stainless Pressure Pipe):** Mã vụ việc: A-552-816 (CBPG); thời kỳ rà soát: 01/7/2023–30/6/2024.

**3. Lớp xe tải hạng nhẹ (Passenger Vehicles & Light Trucks Tires):** Mã vụ việc: C-552-829 (CTC); thời kỳ rà soát: 01/01/2023–31/12/2023.

Thuế CBPG, CTC của Hoa Kỳ được áp dụng theo hình thức tạm thu khoản tiền đặt cọc hoặc bảo lãnh thanh toán tương đương với mức thuế ấn định. Định kỳ hàng năm, DOC tiến hành rà soát hành chính theo đề nghị của các bên liên quan (nếu có) để xác định lại biên độ phá giá và mức thuế thực tế doanh nghiệp nhập khẩu phải nộp trong thời kỳ rà soát trước đó. Trên cơ sở mức thuế thực tế được DOC xác định, doanh nghiệp sẽ thực hiện việc quyết toán với cơ quan hải quan Hoa Kỳ về mức thuế CBPG, CTC mà doanh nghiệp phải nộp.

Theo quy định pháp luật của Hoa Kỳ, trong vòng 35 ngày kể từ ngày đăng thông báo khởi xướng rà soát (dự kiến ngày 18 tháng 9 năm 2024), DOC sẽ tiến hành lựa chọn các doanh nghiệp làm bị đơn bắt buộc trong các vụ việc dựa trên lượng xuất khẩu của các doanh nghiệp từ cao tới thấp theo số liệu của Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ (CBP) hoặc bản trả lời câu hỏi Lượng và Giá trị (Q&V).

Theo quy định, trong trường hợp doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu có tên trong danh sách rà soát tại thông báo khởi xướng nhưng không có hoạt động xuất khẩu trong thời kỳ rà soát, doanh nghiệp phải thông báo cho DOC trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo khởi xướng rà soát (dự kiến đến ngày 13 tháng 9 năm 2024). Ngoài ra, trong vòng 90 ngày kể từ ngày đăng thông báo khởi xướng, các bên có thể rút đơn yêu cầu rà soát của mình (dự kiến ngày 12 tháng 11 năm 2024).

Bên cạnh đó, đối với những quốc gia mà Hoa Kỳ coi là nền kinh tế phi thị trường như Việt Nam, để có thể hưởng thuế suất riêng rẽ, doanh nghiệp phải nộp đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ trong vòng 30 ngày kể từ ngày đăng thông báo khởi xướng rà soát (dự kiến ngày 13 tháng 9 năm 2024). Trường hợp doanh nghiệp không nộp đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ và không được chọn làm bị đơn bắt buộc, doanh nghiệp có thể bị áp mức thuế suất toàn quốc.

DOC dự kiến ban hành kết luận rà soát muộn nhất vào ngày 31 tháng 7 năm 2025. Trong thời gian tới, DOC sẽ yêu cầu các bên cung cấp thông tin để chọn nước và giá trị thay thế cho Việt Nam, ban hành bản câu hỏi Lượng và Giá trị và bản câu hỏi dành cho các bị đơn bắt buộc.

Để đảm bảo quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp, Cục PVTM khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu sản phẩm liên quan tiếp tục cập nhật diễn biến vụ việc; thực hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu của cơ quan điều tra Hoa Kỳ, phối hợp chặt chẽ với Cục PVTM trong suốt quá trình của vụ việc.

#### **Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:**

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

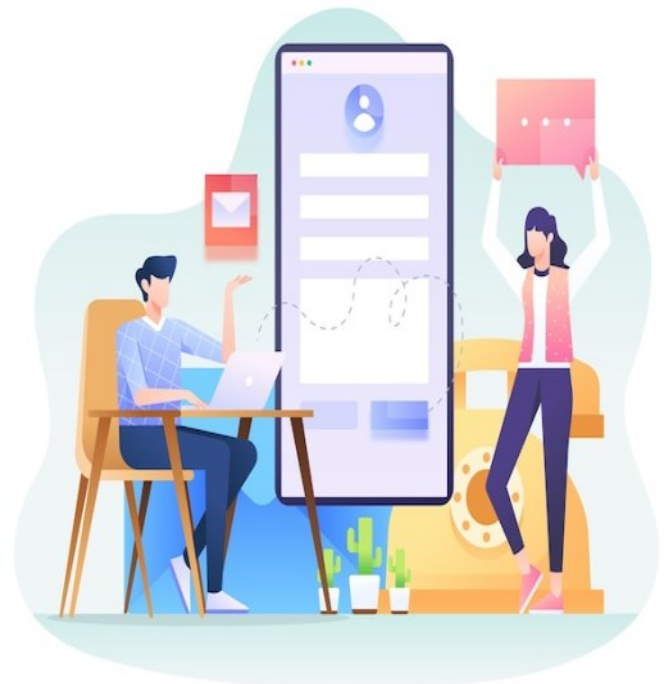
Chuyên viên phụ trách:

Nguyễn Quốc Khánh,

Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 107)

Email: [khanhngq@moit.gov.vn](mailto:khanhngq@moit.gov.vn);

[ngocny@moit.gov.vn](mailto:ngocny@moit.gov.vn).



# Ấn Độ điều tra chống bán phá giá đối với thép cuộn cán nóng của Việt Nam

**N**gày 14 tháng 8 năm 2024, Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã khởi xướng vụ việc điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với thép cuộn cán nóng có xuất xứ hoặc xuất khẩu từ Việt Nam. Cụ thể:

## 1. Thông tin về vụ việc

- Sản phẩm bị điều tra: thép cuộn cán nóng hợp kim hoặc không hợp kim; không phủ, không mạ hoặc tráng, có độ dày lên đến 25mm và chiều rộng lên đến 2100 mm thuộc các mã HS: 7208; 7211; 7225; 7226. Sản phẩm bị điều tra không bao gồm thép cuộn không gỉ cán nóng.

- **Nguyên đơn:** JSW Steel Limited and ArcelorMittal Nippon Steel India Limited

- **Thời kỳ điều tra:** (i) thời kỳ điều tra bán phá giá (POI): 01/01/2023 đến 31/3/2024 (15 tháng); (ii) thời kỳ điều tra thiệt hại: 01/4/2020-31/3/2021, 01/4/2021-31/3/2022, 01/4/2022-31/3/2023 và POI.

- **Mã kiểm soát sản phẩm (PCN):** Nguyên đơn đề xuất sử dụng các PCN làm cơ sở so sánh giá. DGTR đề nghị các bên liên quan bình luận về phạm vi sản phẩm cũng như các PCN được đề xuất trong vòng 15 ngày kể từ ngày khởi xướng.

- **Các thông tin liên quan cần gửi tới DGTR theo các email:** jd120dgtr@gov.in; ad12-dgtr@gov.in; adv11-dgtr@gov.in; consultant-dgtr@govcontractor.in trong vòng 30 ngày kể từ



ngày bản đơn kiện công khai được chuyển tới cơ quan đại diện ngoại giao của nước xuất khẩu. Trong trường hợp không nhận được thông tin trong thời hạn và theo thể thức quy định, DGTR sẽ sử dụng thông tin có sẵn để ra kết luận vụ việc.

- Thông tin chi tiết về hàng hóa bị điều tra, hàng hóa tương tự, ngành sản xuất trong nước, nước bị điều tra, giai đoạn điều tra, cáo buộc bán phá giá, cáo buộc về thiệt hại và mối quan hệ nhân quả, kiến nghị áp dụng hồi tố, khởi xướng điều tra, quy trình thủ tục, quy định về nộp thông tin, các thời hạn cung cấp thông tin, quy trình bảo mật thông tin, quy định về cung cấp thông tin công khai, quy định về việc không hợp tác đề nghị xem tại Thông báo khởi xướng điều tra.

## 2. Khuyến nghị

Hiện nay, do mới nhận được Thông báo khởi xướng điều tra (đính kèm theo công văn này), Cục PVTM



đang phối hợp với Thương vụ Việt Nam tại Ấn Độ đề nghị DGTR cung cấp thêm các thông tin cần thiết khác để chuyển tới các nhà sản xuất, xuất khẩu liên quan. Nhằm kịp thời ứng phó với vụ việc, Cục PVTM khuyến nghị Hiệp hội thép Việt Nam (VSA), các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu hàng hóa bị điều tra như sau:

- Nghiên cứu kỹ Thông báo khởi xướng điều tra, chủ động đề nghị DGTR cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu cần thiết khác trong giai đoạn này (bao gồm Hồ sơ yêu cầu – bản công khai, Bản câu hỏi điều tra CBPG);

- Thực hiện quyền cung cấp ý kiến

bình luận về phạm vi sản phẩm, mã PCN và nộp cho DGTR theo đúng thể thức và thời gian hạn định, đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ về bảo mật thông tin và công bố thông tin công khai cho các bên liên quan khác

- Hợp tác đầy đủ, toàn diện với DGTR trong toàn bộ quá trình vụ việc (bao gồm trả lời các bản câu hỏi điều tra, thẩm tra tại chỗ, tham vấn...);

- Liên hệ, thường xuyên giữ liên lạc, phối hợp, cung cấp thông tin với Cục PVTM để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

#### **Thông tin chi tiết xin liên hệ:**

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: 024.7303.7898.

Công chức phụ trách: Đ/c Nguyễn Thị Thúy.

Email: [thuyngth@moit.gov.vn](mailto:thuyngth@moit.gov.vn); [ducpg@moit.gov.vn](mailto:ducpg@moit.gov.vn).



## Các nhà sản xuất tấm pin mặt trời của Hoa Kỳ kiến nghị cứu trợ từ Chính phủ do gia tăng nhập khẩu



**L**iên minh Thương mại và Sản xuất Năng lượng mặt trời Hoa Kỳ (AASMTTC), nhóm đã yêu cầu điều tra chống bán phá giá (CBPG)/chống trợ cấp (CTC) đối với các sản phẩm năng lượng mặt trời từ Đông Nam Á vào đầu năm nay, vừa đệ trình các cáo buộc về “tình huống nghiêm trọng” lên Bộ Thương mại Hoa Kỳ về việc nhập khẩu năng lượng mặt trời gia tăng từ Việt Nam và Thái Lan đang gây thiệt hại cho ngành sản xuất năng lượng mặt trời trong nước. Cáo buộc mới nhất này liên quan đến mức tăng nhập khẩu từ Việt Nam là 39% và từ Thái Lan tăng 17% trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2024, so với từ tháng 1 đến tháng 3 năm 2024.

Đơn yêu cầu điều tra CBPG/CTC ban đầu do Wiley Rein - đại diện cho AASMTTC đệ trình vào tháng 4 năm 2024 và nhóm này cho biết mức nhập khẩu từ Việt Nam và Thái Lan đã tăng gần như ngay lập tức.

Tim Brightbill - đối tác của Wiley Rein và là người tư vấn chính cho bên yêu cầu cho biết: “Khi chúng tôi gửi kiến nghị cách đây vài tháng, một số công ty có trụ sở tại Trung Quốc hoạt động tại Thái Lan và Việt Nam dường như đã tích cực đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu năng lượng mặt trời của họ sang Hoa Kỳ, có khả năng nhằm trốn tránh các khoản thuế sắp tới. Do đó, chúng tôi buộc phải đưa ra khiếu nại về tình huống nghiêm trọng để đối phó với sự gia tăng nhập khẩu mới này. Chúng tôi không thể cho phép các quốc gia này và các công ty thuộc sở hữu của Trung Quốc tiếp tục gây thiệt hại cho thị trường Hoa Kỳ.”

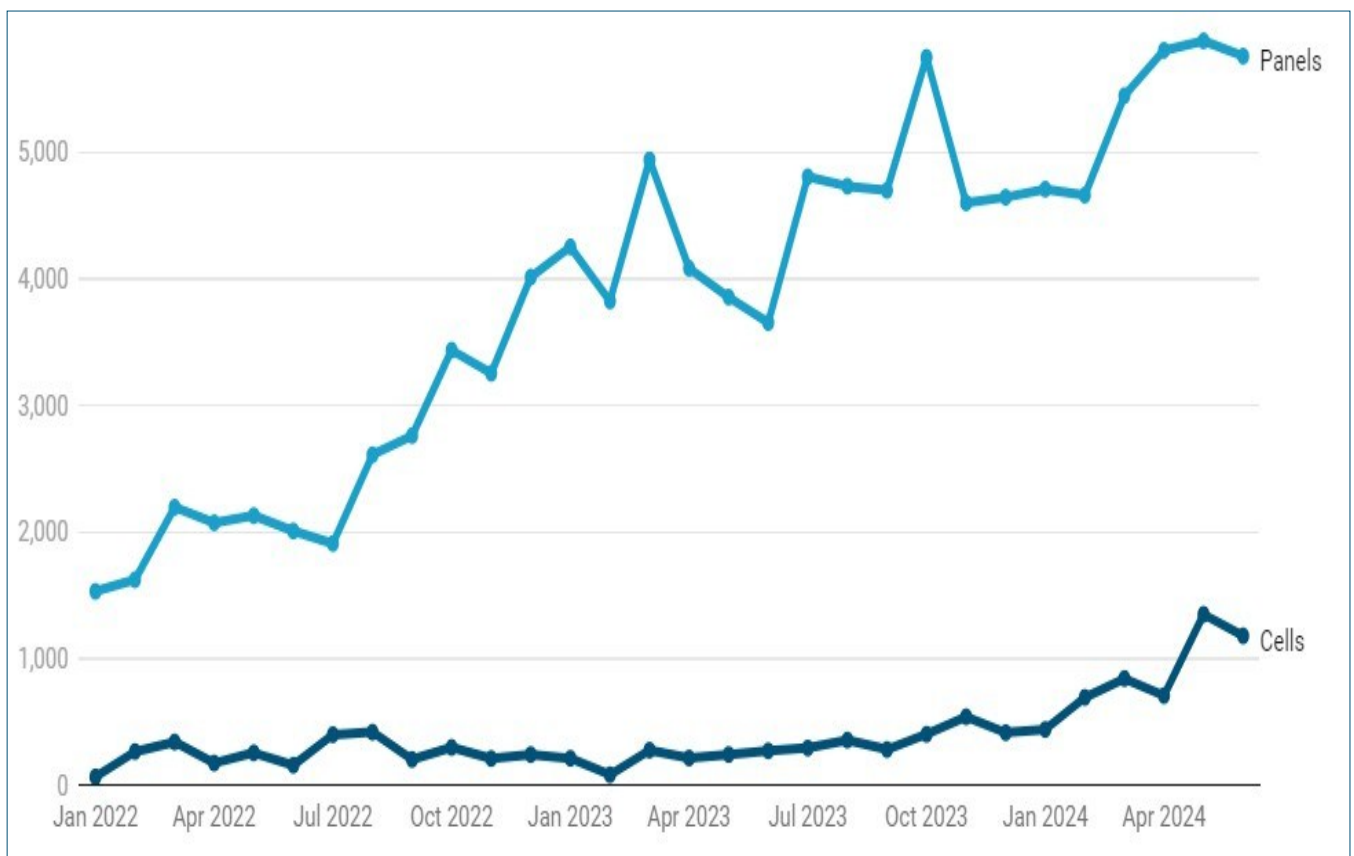


Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã tiến hành cuộc điều tra CBPG/CTC vào tháng 5 và Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (USITC) đã đưa ra quyết định sơ bộ vào tháng 6 rằng việc nhập khẩu tấm pin mặt trời từ Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam đã bị bán phá giá vào thị trường Hoa Kỳ với mức giá khiến các nhà sản xuất nước này không thể cạnh tranh. Bộ Thương mại Hoa Kỳ dự kiến sẽ đưa ra quyết định sơ bộ về thuế CTC vào tháng 9 và thuế CBPG vào tháng 11. Quyết định cuối cùng và mức thuế sẽ được đưa ra vào mùa xuân năm 2025.

Trong khi đó, việc kết luận về tình huống nghiêm trọng có thể khắc phục tác động của tình trạng lượng nhập khẩu tăng lên trong quá trình điều tra. Nếu Bộ Thương mại Hoa Kỳ kết luận rằng tình huống nghiêm trọng đã xảy ra, thuế CBPG/CTC có thể được áp dụng hồi tố đối với hàng hóa tối đa 90 ngày trước khi có quyết định sơ bộ, tương đương với việc nhà nhập khẩu có thể phải nộp thuế CTC sớm nhất từ tháng 6 và thuế CBPG sớm nhất từ tháng 8. Để hoàn tất các mức thuế, USITC cũng phải nhận thấy rằng sự gia tăng nhập khẩu đang gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước.

### Nhập khẩu tế bào (cells) và tấm pin năng lượng mặt trời (panels) của Hoa Kỳ (2022-2024)

Đơn vị: megawatt



Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ Solar Power World

## Mê-hi-cô áp thuế chống bán phá giá đối với thanh thép ren Trung Quốc

**B**ộ Kinh tế Mê-hi-cô đã công bố áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) đối với thanh thép ren nhập khẩu từ Trung Quốc trong thời hạn 5 năm, có hiệu lực từ ngày 14 tháng 8.

Các sản phẩm được phân loại theo các mã 7318.15.99 và 7318.19.99 trong biểu thuế nhập khẩu của Mê-hi-cô, bao gồm các thanh thép có ren không tôi luyện có hàm lượng carbon thấp, trung bình hoặc hợp kim. Các thanh này có đường kính từ 6,4 mm đến 38,1 mm và chiều dài ít nhất là 152,4 mm. Thuế áp dụng cho tất cả các thanh thép ren có xuất xứ từ Trung Quốc, bất kể lô hàng được xuất khẩu từ quốc gia nào.

Thuế CBPG dao động từ 8,02% đến 91,22%. Công ty TNHH Jiaxing Chinafar Standard Parts phải đối mặt với mức thuế 8,02%, trong khi Công ty TNHH Haiyan Wandefu Precision Hardware, Công ty TNHH Lianyungang Xincheng Hardware, Công ty TNHH Jiaxing Longyu Machinery và Công ty TNHH Zhejiang Junyue Standard Part phải chịu mức thuế 17%. Các nhà sản xuất Trung Quốc khác bị áp mức thuế 91,22%.

Quyết định này được ban hành sau cuộc điều tra được bắt đầu vào ngày 9 tháng 6 năm 2023 và có quyết định sơ bộ được đưa ra vào ngày 22 tháng 12 cùng năm. Điều đáng chú ý là vào thời điểm đó mức thuế dao động từ 8,02% đến 48,08%.



*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ MySteel (mysteel.net)*

## Hoa Kỳ áp thuế cao đối với gỗ xẻ của Ca-na-đa: Giá gỗ sẽ tăng?

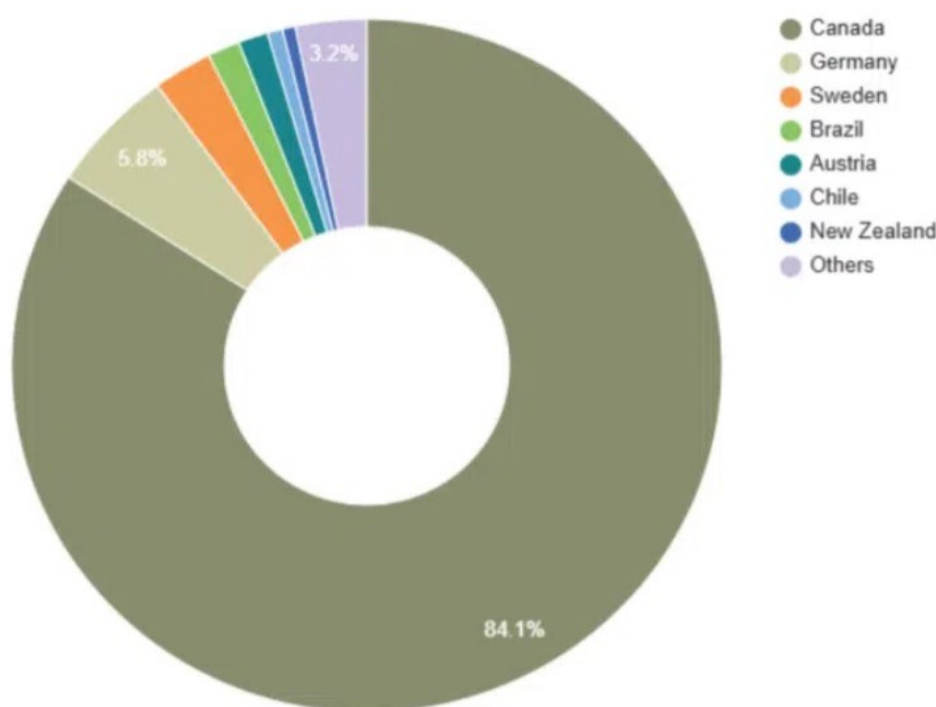
**T**ranh chấp gỗ mềm Ca-na-đa - Hoa Kỳ là một trong những tranh chấp thương mại lớn nhất và dai dẳng nhất giữa hai quốc gia.

Theo Bộ Thương mại Hoa Kỳ, Ca-na-đa đang trợ cấp và cố tình bán phá giá gỗ xẻ từ các cây gỗ mềm vào thị trường Hoa Kỳ, làm lệch lạc thị trường gỗ xẻ của Hoa Kỳ, gây bất lợi cho các xưởng cưa, người lao động và thị trường của Hoa Kỳ.

Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã gần như tăng gấp đôi mức thuế chống trợ cấp và chống bán phá giá (hiện là 14,54%) đối với gỗ từ các cây gỗ mềm của Ca-na-đa nhập khẩu vào Hoa Kỳ — hiện chiếm hơn 84% tổng số gỗ xẻ nhập khẩu vào thị trường tiêu thụ gỗ lớn thứ hai thế giới này.

Quyết định này khiến hầu hết các nhà phân tích bất ngờ vì nó có nghĩa là mức thuế trước đó (8,05%) đã tăng hơn 80% - một động thái có thể gây ra sự lan tỏa lớn trong hoạt động buôn bán gỗ mềm qua biên giới, trong quý vừa qua đã đạt 7,455 triệu mét khối.

### Nhập khẩu gỗ xẻ của Hoa Kỳ phân theo quốc gia xuất khẩu (tháng 4 đến tháng 6 2024)



Trong một tuyên bố bằng văn bản, bà Mary Ng, Bộ trưởng Bộ Xúc tiến xuất khẩu, thương mại quốc tế và Phát triển kinh tế của Ca-na-đa, đã bày tỏ sự thất vọng sâu sắc với mức tăng này.



Trong khi ở bang British Columbia, được coi là trung tâm của gỗ mềm, ông Bruce Ralston, Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp của bang British Columbia, phát biểu: "Tôi vô cùng thất vọng với quyết định tăng thuế gỗ mềm không công bằng và vô lý của Bộ Thương mại Hoa Kỳ."

Tranh chấp gỗ mềm Ca-na-đa - Hoa Kỳ là một trong những tranh chấp thương mại quan trọng và dai dẳng nhất của Ca-na-đa. Tranh chấp lần đầu tiên phát sinh vào năm 1982 nhưng vẫn chưa được giải quyết sau hơn 40 năm. Theo Luật Thuế xuất nhập khẩu của Hoa Kỳ, Bộ Thương mại xác định liệu hàng hóa có được bán với giá thấp hơn giá trị hợp lý hay được hưởng trợ cấp từ chính phủ nước ngoài hay không.

Tại Ca-na-đa, các địa phương khai thác gỗ xẻ đặt ra cái gọi là phí khai thác cho gỗ được thu hoạch từ đất của Nhà nước, một hệ thống mà các nhà sản xuất Hoa Kỳ — buộc phải trả giá theo giá thị trường — coi là trợ cấp không công bằng.

Vừa qua, Liên minh Gỗ xẻ Hoa Kỳ đã tuyên bố quyết định về mức giá của Bộ Thương mại "chứng minh rằng Ca-na-đa tiếp tục trợ cấp và bán phá giá các sản phẩm gỗ xẻ từ cây gỗ mềm tại Hoa Kỳ".

Liên minh cho biết các hoạt động của Ca-na-đa làm lệch lạc thị trường gỗ xẻ từ cây gỗ mềm của Hoa Kỳ, ảnh hưởng đến các xưởng cưa, người lao động và thị trường tại Hoa Kỳ:

"Mức độ thương mại không công bằng thậm chí còn cao hơn này của Ca-na-đa không thể xảy ra vào thời điểm nào tồi tệ hơn đối với các nhà sản xuất trong nước", theo ông Andrew Miller, Chủ tịch Liên minh Gỗ xẻ Hoa Kỳ. "Nhu cầu và giá gỗ xẻ đang ở mức thấp kỷ lục và các nhà máy trên khắp cả nước đang phải vật lộn để duy trì hoạt động".

Năm 2021, các nhà kinh tế Ca-na-đa tính toán rằng bằng cách tăng gấp đôi thuế (từ mức thuế thông thường là 8,99% lên 17,99%), Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã thực sự tăng thêm 99,00 đô la Mỹ vào chi phí của một nghìn feet ván gỗ.

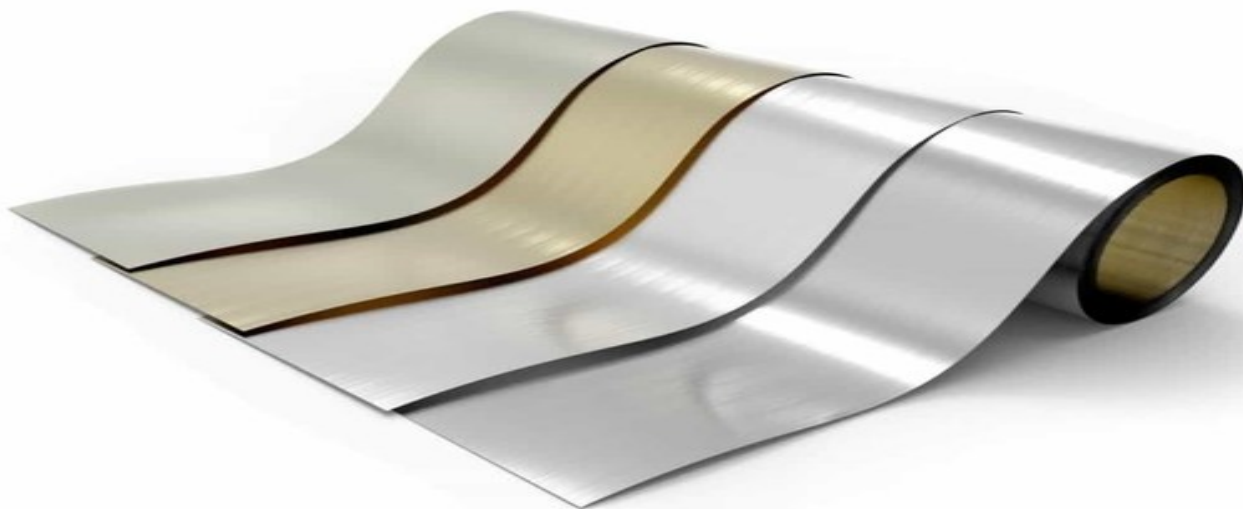
Là một trong những nước xuất khẩu gỗ mềm lớn nhất thế giới, Ca-na-đa xuất khẩu số lượng lớn gỗ xẻ sang Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản và Đài Loan, với tổng kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường này đạt 8 tỷ đô la Ca-na-đa.

Về tương lai, Bộ trưởng Ng đã tuyên bố sẽ phản đối quyết định của Hoa Kỳ bằng cách khiếu nại theo Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA) và Hiệp định Ca-na-đa - Hoa Kỳ - Mexico (CUSMA) tại Tòa án Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ và Tổ chức Thương mại Thế giới.

Bộ trưởng Ng. nói thêm: "Việc tìm ra giải pháp lâu dài cho tranh chấp lâu đời này là vì lợi ích tốt nhất của Ca-na-đa và Hoa Kỳ".

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ Wood Central (woodcentral.com.au)*

## Bộ Công nghiệp, Thương mại và Đầu tư Ma-lai-xi-a sẽ tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với thép tấm mạ thiếc nhập khẩu từ 4 quốc gia



**B**ộ Công nghiệp, Thương mại và Đầu tư Ma-lai-xi-a (MITI) sẽ tiến hành điều tra thuế chống bán phá giá đối với thép tấm mạ thiếc nhập khẩu từ bốn quốc gia – Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và Hàn Quốc.

Bộ này cho biết việc điều tra được khởi xướng trên cơ sở đơn yêu cầu của một nhà sản xuất trong nước, công ty Perusahaan Sadur Timah Malaysia (Perstima) Bhd. Perstima cáo buộc rằng hàng nhập khẩu được bán với giá thấp hơn đáng kể so với giá bán tại các nước xuất khẩu.

Theo quy định của Ma-lai-xi-a, kết luận điều tra sơ bộ sẽ được đưa ra trong vòng 120 ngày kể từ ngày khởi xướng.

Nếu kết luận điều tra sơ bộ khẳng định cáo buộc của bên yêu cầu, chính phủ Ma-lai-xi-a sẽ áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời ở mức cần thiết để ngăn chặn thiệt hại thêm cho ngành sản xuất trong nước.

MITI cho biết họ sẽ gửi các bảng câu hỏi và tài liệu cho các bên quan tâm, bao gồm các nhà nhập khẩu, nhà xuất khẩu nước ngoài hoặc nhà sản xuất hàng hóa liên quan tại 4 quốc gia được nêu tên, các hiệp hội thương mại và chính phủ của các quốc gia liên quan.

Những bên muốn tham gia phải đề nghị MITI gửi bảng câu hỏi trước ngày 29 tháng 8 và nộp ý kiến, phản hồi và các bằng chứng hỗ trợ trước ngày 13 tháng 9.

Trong trường hợp các bên quan tâm không cung cấp thông tin cần thiết hoặc nộp thông tin và ý kiến không đầy đủ trong thời hạn quy định, MITI có thể căn cứ vào các dữ liệu sẵn có để đưa ra kết luận sơ bộ.

Kiều Anh

Tổng hợp từ Free Malaysia Today ([freemalaysiatoday.com](http://freemalaysiatoday.com))

## Trung Quốc áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm cao su butyl nhập khẩu từ Hoa Kỳ, EU, Anh, Xinh-ga-po

**N**gày 19 tháng 8 năm 2024, Bộ Thương mại Trung Quốc đã thông báo sẽ tiếp tục áp thuế chống bán phá giá đối với cao su butyl halogen hóa có xuất xứ từ Hoa Kỳ, Liên minh Châu Âu (EU), Vương quốc Anh (UK) và Xinh-ga-po.

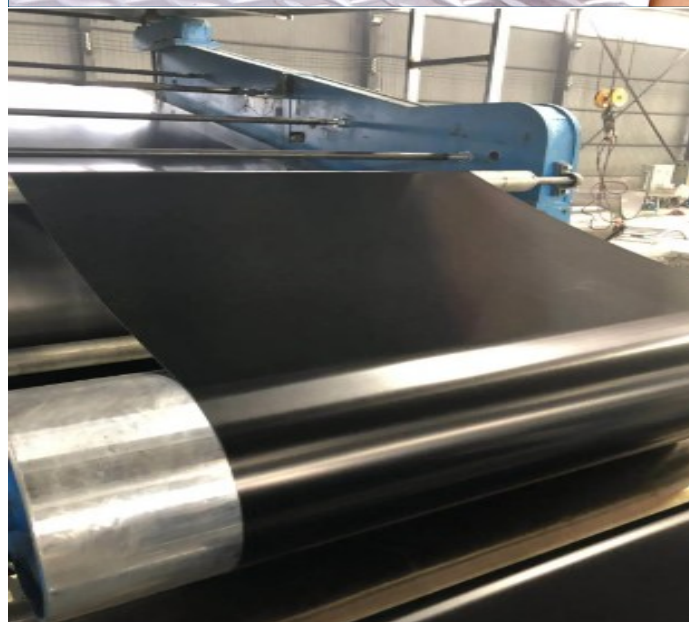
Theo Bộ Thương mại Trung Quốc, các công ty liên quan sẽ phải chịu mức thuế từ 23,1 đến 75,5% trong thời hạn năm năm.

Trước đó, Trung Quốc đã tiến hành áp thuế chống bán phá giá trong năm năm đối với cao su butyl halogen hóa từ Hoa Kỳ, EU và Xinh-ga-po kể từ tháng 8 năm 2018.

Sau khi kết thúc việc rà soát biện pháp chống bán phá giá được khởi xướng từ tháng 8 năm 2023, Bộ Thương mại Trung Quốc đưa ra thông báo rằng nếu các biện pháp chống bán phá giá chấm dứt, hành vi bán phá giá cao su butyl halogen hóa tại thị trường Trung Quốc có thể tiếp tục hoặc tái diễn và gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành công nghiệp liên quan của nước này.

Sản phẩm cao su butyl halogen hóa chủ yếu được sử dụng trong các sản phẩm bao gồm lớp kín khí của lốp không săm, săm chịu nhiệt, cũng như nút chai thuốc, miếng đệm chống sốc, chất kết dính và vật liệu bịt kín.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ People's Daily Online (people.cn)*





## EU áp thuế chống bán phá giá đối với dầu diesel sinh học nhập khẩu từ Trung Quốc

**N**gày 16 tháng 8 năm 2024, EU ra thông báo áp thuế chống bán phá giá tạm thời lên tới 36,4% đối với dầu diesel sinh học nhập khẩu từ Trung Quốc, sau khi nhận thấy các nhà sản xuất châu Âu đã phải vật lộn để hòa vốn do nhập khẩu tăng mạnh.

Ủy ban châu Âu (EC) đã chính thức áp thuế tạm thời 36,4% đối với dầu diesel sinh học và dầu thực vật đã qua xử lý hydro từ các nhà sản xuất Trung Quốc, trong khi 40 công ty hợp tác với cuộc điều tra sẽ được hưởng mức thuế thấp hơn là 23,7%. Hai nhà sản xuất khác của Trung Quốc là EcoCeres Group và Zhuoyue Group, cũng được giảm thuế lần lượt là 12,8% và 25,4%. Mức thuế tạm thời sẽ được áp dụng cho đến khi EC ra quyết định cuối cùng vào tháng 2 năm 2025, tuy nhiên nhiên liệu hàng không bền vững được miễn mức thuế chống bán phá giá này.

Theo dữ liệu của Ủy ban Diesel Sinh học châu Âu (EBB), EC cho biết khối lượng nhập khẩu diesel sinh học và dầu thực vật hydro hoá vào EU từ Trung Quốc đã tăng gần gấp đôi từ khoảng 495.000 tấn vào năm 2021 lên 973.000 tấn vào năm 2022, trước khi tăng vọt lên gần 1,5 triệu tấn trong giai đoạn điều tra kể từ tháng 12 năm 2023.

Sự tăng vọt trong lượng nhập khẩu không tương ứng với tăng trưởng tiêu thụ của EU trong cùng kỳ khi tổng mức tiêu thụ trong khối này chỉ tăng nhẹ từ khoảng 17,6 triệu tấn lên 18,1 triệu tấn trong giai đoạn 2021 và 2022. Theo đó, thị phần của Trung Quốc đã tăng từ 5,4% vào năm 2022 lên 8% trong thời kỳ điều tra, trong khi thị phần của các doanh nghiệp EU giảm đi 10%.

Theo nhận định của EC, sự sụt giảm thị phần của ngành sản xuất nội địa là do mức chiết khấu khoảng 5%-14% đối với sản phẩm nhiên liệu sinh học của Trung Quốc, gây áp lực lên biên lợi nhuận tại thị trường châu Âu đến mức các nhà sản xuất phải vật lộn để trang trải chi phí hoạt động.

Trong khi Neste - công ty sản xuất dầu diesel sinh học lớn nhất châu Âu - đã phải chịu mức lỗ lớn nhất trong hơn một thập kỷ và các nhà sản xuất lớn khác đã phải cắt giảm đầu tư, thì các nhà sản xuất Trung Quốc vẫn trụ vững nhờ các khoản hoàn thuế, nhân công giá rẻ và các yếu tố khác.

EC bác bỏ những lời chỉ trích rằng thuế CBPG sẽ cản trở tiến độ của EU trong việc đạt được các mục tiêu năng lượng tái tạo cho phân khúc vận tải vào năm 2030, nhấn mạnh rằng các nhà sản xuất của EU có đủ năng lực để đáp ứng nhu cầu trong tương lai.

### Thách thức đầu tư của châu Âu

Các biện pháp chống bán phá giá đánh dấu nỗ lực mới nhất của EU nhằm bảo vệ ngành nhiên liệu sinh học nội địa trong bối cảnh đầy thách thức đã khiến một số nhà sản xuất lớn phải cắt giảm các dự án đầy tham

vọng trong lĩnh vực này. Vào tháng 7, các công ty Chevron, Shell và BP đều đã dừng kế hoạch xây dựng các đơn vị lọc sinh học độc lập tại châu Âu.

Hiệp hội Nhiên liệu Sinh học Tiên tiến từ Rác thải của châu Âu (EWABA) đánh giá cao các biện pháp chống bán phá giá cho rằng đây là công cụ nhằm khắc phục tình trạng thị trường EU đang "cực kỳ bất lợi" kể từ cuối năm 2022, tuy nhiên cho rằng việc miễn áp dụng thuế cho các nhà sản xuất cụ thể và nhiên liệu hàng không bền vững có thể tiếp tục cản trở các nhà sản xuất châu Âu.

Biện pháp chống bán phá giá hy vọng sẽ tiếp thêm động lực cần thiết và sự đầu tư chắc chắn cho các nhà sản xuất trong khối, đồng nghĩa các nhà xuất khẩu của Trung Quốc buộc phải cân nhắc tìm kiếm các thị trường xuất khẩu thay thế. Vào tháng 7, các nhà xuất khẩu Trung Quốc lưu ý rằng hoạt động xuất khẩu đã bình thường trở lại sau khi một lượng lớn hàng hoá xuất khẩu sang EU bị chững lại, do trước đây thị trường xuất khẩu sang EU chiếm tới 90% lượng hàng bán ra cho nhiều nhà cung cấp của Trung Quốc.

Nhóm vận động hành lang có tên Giao thông và Môi trường cũng ủng hộ các mức thuế khi chúng được đề xuất lần đầu tiên vào tháng 6 năm 2024. Nhóm này cũng kêu gọi các biện pháp chứng nhận chặt chẽ hơn đối với nhiên liệu sinh học của Trung Quốc, chẳng hạn như dầu ăn đã qua sử dụng, vẫn đóng vai trò quan trọng đối với hoạt động của nhiều nhà sản xuất nhiên liệu sinh học châu Âu và khiến cho việc xác minh thông tin chứng nhận xanh của chuỗi cung ứng trở nên vô cùng khó khăn.

Ông Cian Delaney, nhà vận động nhiên liệu sinh học tại nhóm Giao thông và Môi trường cho biết quyết định của EC là “bước đi đúng hướng” nhưng cảnh báo rằng chỉ riêng thuế quan sẽ không ngăn chặn được gian lận dầu cò.

EU hiện đang nhập khẩu hơn 80% nhiên liệu sinh học từ dầu ăn đã qua sử dụng và T&E tuyên bố rằng thuế chống bán phá giá sẽ giúp hạn chế việc nhập khẩu nhiên liệu sinh học dầu ăn đã qua sử dụng “đáng ngờ” từ Trung Quốc. Châu Âu hoàn toàn phụ thuộc quá mức vào dầu ăn đã qua sử dụng không thể xác minh được từ các quốc gia trong đó có Trung Quốc. Nguồn dầu ăn có thể xuất phát từ dầu cò, một nguyên liệu thô giá rẻ liên quan đến việc phá rừng.

Theo đánh giá của S&P Global, giá dầu diesel tái chế đáp ứng các quy định về năng lượng tái chế của EU có giá 1.535 USD/tấn tại thời điểm giữa tháng 8 năm 2024.



*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo  
Tổng hợp từ S&P Global (spglobal.com)*

## Tình hình nhập khẩu thép dẹt cán nóng của thị trường EU

### 1. Tình hình chung về nhập khẩu thép dẹt cán nóng từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU

Thị trường EU là một trong những khu vực nhập khẩu thép lớn nhất thế giới, với nhu cầu cao từ các ngành công nghiệp then chốt như xây dựng, ô tô, sản xuất máy móc và đóng tàu. Trong đó, thép dẹt cán nóng đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng vật liệu của khu vực.

Trong năm 2023, tổng trị giá nhập khẩu các sản phẩm thép thuộc các đầu mã HS 7208, 7211, 7225, 7226 (bao gồm thép hợp kim và không hợp kim cán phẳng, có chiều rộng dưới 600mm và trên 600mm, chưa dát phủ (clad), phủ, mạ (coated) hoặc tráng (plated); và các loại thép hợp kim khác được cán phẳng, có chiều rộng dưới 600 mm và trên 600mm) vào EU đạt hơn 44,25 tỷ USD, trong đó kim ngạch nhập khẩu thép dẹt cán nóng chiếm 49,45% toàn bộ ngành, với giá trị tương đương 21,88 tỷ USD. Năm 2021, trị giá nhập khẩu thép dẹt cán nóng vào EU đạt 27,15 tỷ USD. Sau đó, trị giá nhập khẩu mặt hàng này vào EU tiếp tục tăng trưởng mạnh và đạt mức cao nhất lên đến hơn 27,21 tỷ USD vào năm 2022 và trước khi giảm tới 19,58% tổng kim ngạch vào năm 2023.

Năm 2023, nền kinh tế EU đối mặt với tăng trưởng chậm, kéo theo sự giảm sút trong các ngành công nghiệp sử dụng nhiều thép như xây dựng, sản xuất ô tô và công nghiệp nặng. Lạm phát cao và chi phí tài chính tăng khiến các doanh nghiệp hạn chế đầu tư, làm giảm nhu cầu tiêu thụ thép dẹt cán nóng.

EU đã tăng cường các biện pháp hạn chế nhập khẩu nhằm bảo vệ ngành thép trong nước. Các chính sách này bao gồm:

Áp thuế chống bán phá giá đối với thép dẹt cán nóng từ nhiều quốc gia như Trung Quốc, Nga, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ.

Hạn chế hạn ngạch nhập khẩu với các nước ngoài EU, tạo điều kiện cho sản phẩm thép nội địa cạnh tranh tốt hơn.

Những biện pháp này đã làm giảm đáng kể khối lượng nhập khẩu thép dẹt cán nóng vào EU từ các thị trường lớn.

EU đã bắt đầu áp dụng CBAM – Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon, yêu cầu các nhà xuất khẩu báo cáo lượng phát thải carbon của sản phẩm. Điều này ảnh hưởng đến các nước có quy trình sản xuất phát thải cao như Ấn Độ, Trung Quốc, Việt Nam. Từ năm 2026, EU sẽ chính thức thu thuế CBAM, khiến giá thành thép



nhập khẩu từ các quốc gia này tăng lên và làm giảm tính cạnh tranh so với các nhà cung cấp nội địa hoặc các quốc gia có công nghệ sản xuất thép xanh như Nhật Bản, Hàn Quốc.

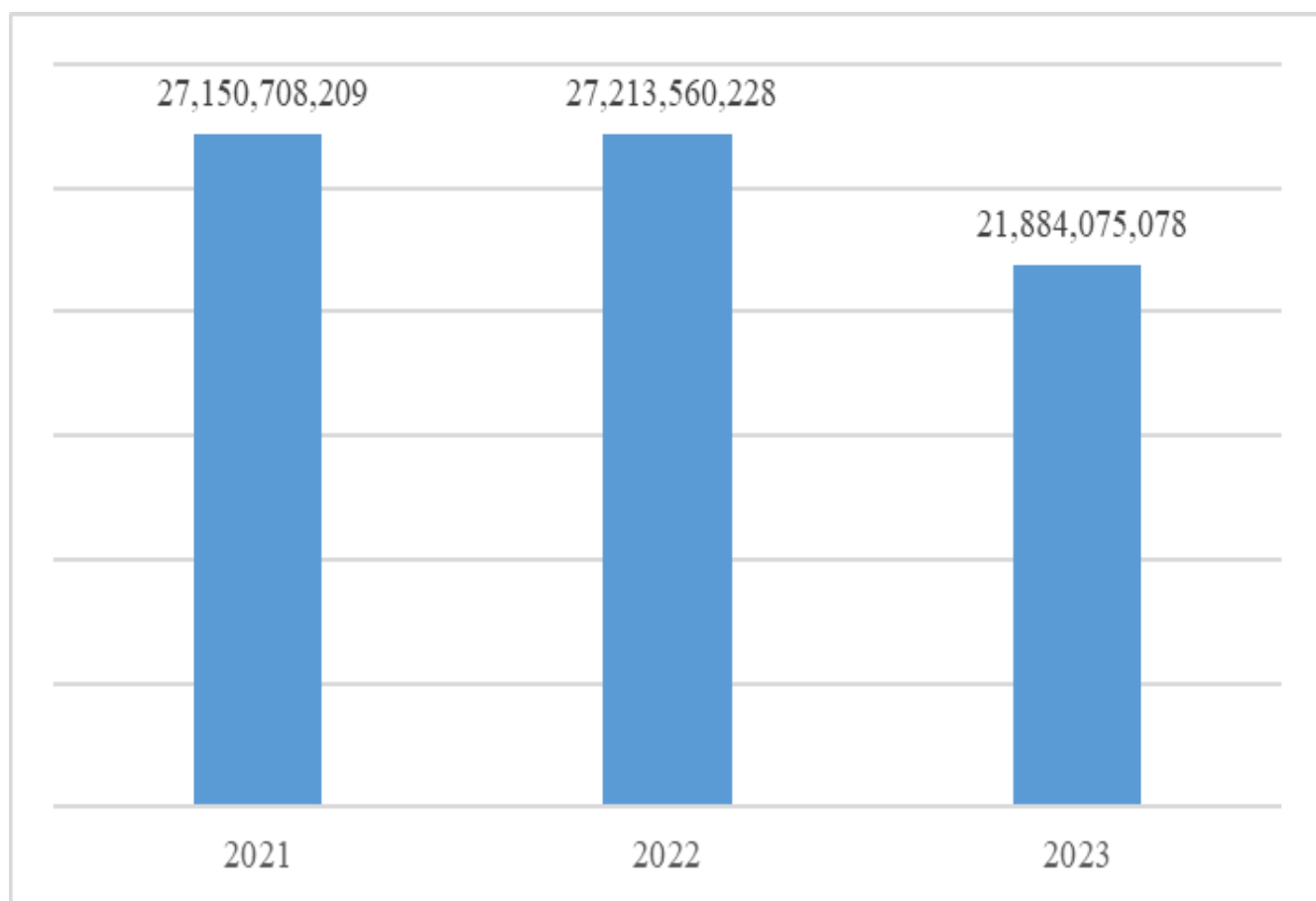
EU đang ngày càng ưu tiên ngành thép nội địa và kiểm soát chặt hơn đối với nhập khẩu. Các doanh nghiệp xuất khẩu thép dẹt cán nóng vào EU cần chủ động điều chỉnh chiến lược để thích ứng với chính sách mới.

Những nhà xuất khẩu thép có lợi thế về công nghệ xanh như Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ sẽ tiếp tục mở rộng thị phần vào EU, trong khi các nước có mức phát thải cao như Ấn Độ, Trung Quốc sẽ gặp nhiều thách thức.

Để duy trì xuất khẩu vào EU trong dài hạn, các doanh nghiệp cần giảm phát thải carbon trong quá trình sản xuất, áp dụng công nghệ lò điện hồ quang (EAF) thay vì lò cao truyền thống và sử dụng năng lượng tái tạo để đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn của CBAM.

### Tổng giá trị nhập khẩu thép dẹt cán nóng sang thị trường EU từ 2021 đến 2023

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2022, Thổ Nhĩ Kỳ là quốc gia dẫn đầu về tổng kim ngạch xuất khẩu thép dẹt cán nóng vào EU với trị giá xuất khẩu lên đến 1,01 tỷ USD. Nhật Bản xếp thứ 2 với trị giá xuất khẩu đạt mức cao nhất từ trước đến nay là 979,32 triệu USD, chiếm 3,6% tổng thị phần. Trị giá xuất khẩu của 10 nguồn cung ứng chính chỉ chiếm 23,18% tổng thị phần. Tổng trị giá xuất khẩu của các quốc gia khác đạt hơn 20,9 tỷ USD và chiếm khoảng 76,82% tổng kim ngạch. Sang đến năm 2023, tổng kim ngạch nhập khẩu thép dẹt cán nóng của EU có sự sụt giảm rõ rệt tới hơn 5,32 tỷ USD, giảm tới 19,58% so với cùng kỳ năm trước đó. Bên cạnh đó, có sự biến động tương đối lớn về trị giá xuất khẩu của các nguồn cung ứng chính cũng như thứ hạng của các quốc gia này. Quốc gia dẫn đầu về kim ngạch xuất khẩu thép dẹt cán nóng sang EU năm trước đó là Thổ Nhĩ Kỳ chỉ còn xếp thứ 7 trong Top 10 nguồn cung ứng chính sau khi trị giá xuất khẩu sụt giảm mạnh lên tới 59,29%, chỉ đạt hơn 414 triệu USD. Đài Loan với mức sụt giảm tương đối thấp chỉ 0,14% so với năm trước đó và vẫn duy trì vị trí thứ 2 với kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 813 triệu USD. Đáng chú ý nhất trong năm 2023 là sự tăng trưởng mạnh của Việt Nam về trị giá xuất khẩu lên đến 123,57% so với năm 2022, đạt 806,61 triệu USD và giữ vị trí thứ 2 về kim ngạch xuất khẩu sang EU.

#### Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU năm 2022 & 2023

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK năm 2022	Trị giá NK năm 2023	2022 so với 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023
Tổng NK EU	27.213.560.228	21.884.075.078	19,58	76,82	73,12
Đài Loan	814.175.208	813.017.139	-0,14	2,99	3,72
Việt Nam	360.784.971	806.612.397	123,57	1,33	3,69
Ấn Độ	670.634.058	802.685.860	19,69	2,46	3,67
Nhật Bản	979.322.147	800.858.476	-18,22	3,60	3,66
Hàn Quốc	732.667.232	628.423.521	-14,23	2,69	2,87
Ai Cập	518.702.023	571.984.166	10,27	1,91	2,61
U-crai-na	403.682.578	488.595.159	21,03	1,48	2,23
Thổ Nhĩ Kỳ	1.017.326.265	414.142.993	-59,29	3,74	1,89
Xéc-bi	474.247.977	354.291.001	-25,29	1,74	1,62
Vương Quốc Anh	336.507.831	202.246.933	-39,90	1,24	0,92

Nguồn: IHS Markit

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình xuất khẩu thép dẹt cán nóng sang EU ghi nhận sự sụt giảm tương đối về tổng trị giá nhập khẩu. Tổng kim ngạch nhập khẩu thép dẹt cán nóng của EU 6 tháng đầu năm giảm 19,18% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 9,69 tỷ USD. Hầu hết các quốc gia thuộc Top 10 thị trường xuất khẩu chính đều sụt giảm về trị giá xuất khẩu trừ U-crai-na và Thổ Nhĩ Kỳ, hai nước này có trị giá xuất khẩu tăng đến lần lượt là 98,08% và 90,9%, đạt 385,62 triệu USD và 373,82 triệu USD. Với mức tăng trưởng ấn tượng, 2 quốc gia này lần lượt giữ vị trí thứ hai và ba. Ấn Độ dù chỉ tăng nhẹ 2,22% kim ngạch xuất khẩu nhưng vẫn duy trì vị trí thứ nhất với 588,74 triệu USD. Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc và Ai Cập có trị giá xuất khẩu giảm dao động từ 18,01 đến 26,43%.

**Bảng 2: Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU 6T/2023 & 6T/2024**

Đơn vị: USD

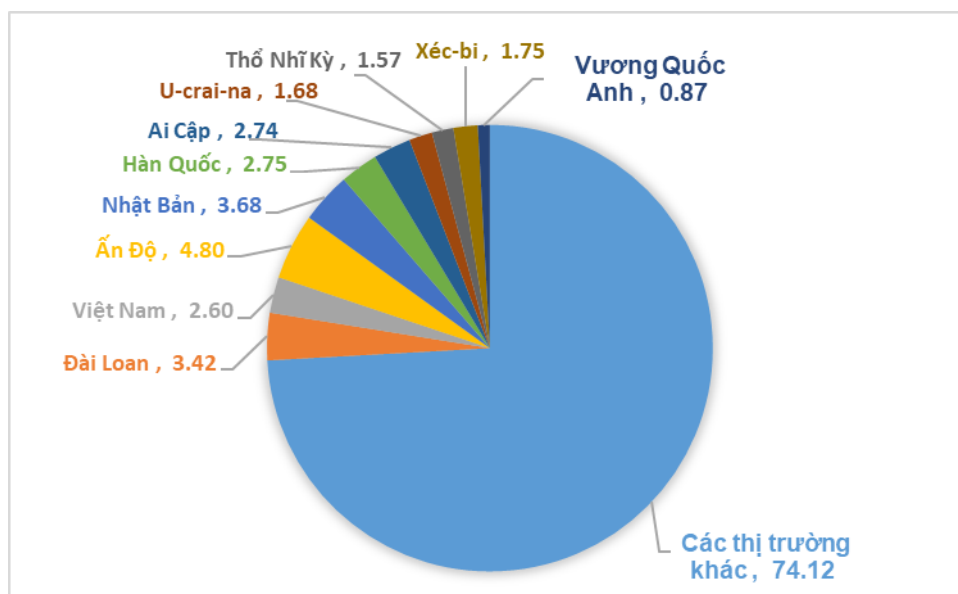
Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK 6T/2023	Trị giá NK 6T/2024	6T/2024 so với 6T/2023
Tổng NK EU	11.994.997.332	9.694.804.227	-19,18
Đài Loan	410.170.967	318.843.173	-22,27
Việt Nam	311.545.305	275.562.284	-11,55
Ấn Độ	575.961.639	588.742.309	2,22
Nhật Bản	441.629.217	324.886.233	-26,43
Hàn Quốc	329.947.167	270.528.440	-18,01
Ai Cập	329.048.747	259.428.712	-21,16
U-crai-na	202.003.554	385.623.157	90,90
Thổ Nhĩ Kỳ	188.724.752	373.823.273	98,08
Xéc-bi	210.296.014	187.453.311	-10,86
Vương Quốc Anh	104.572.279	88.267.605	-15,59

Nguồn: IHS Markit

6 tháng đầu năm 2024, Ấn Độ vẫn dẫn đầu khi chiếm 6,07% tổng thị phần trong khi vị trí thứ 2 đã có sự thay đổi từ Nhật Bản sang U-crai-na sau khi U-crai-na có sự tăng trưởng mạnh về trị giá xuất khẩu và nắm 3,98% thị phần. Thứ hạng thị phần của các quốc gia có sự biến động tương đối lớn, ngoài U-crai-na thì Thổ Nhĩ Kỳ cũng có sự gia tăng mạnh về thị phần đạt 3,86% dù chỉ có thị phần tương đối khiêm tốn 1,57% cùng kỳ năm 2023. Bên cạnh đó, nhiều nguồn cung ứng có sự tăng trưởng nhẹ về thị phần bao gồm Việt Nam, Nhật Bản, Hàn Quốc, Xéc-bi và Vương Quốc Anh.

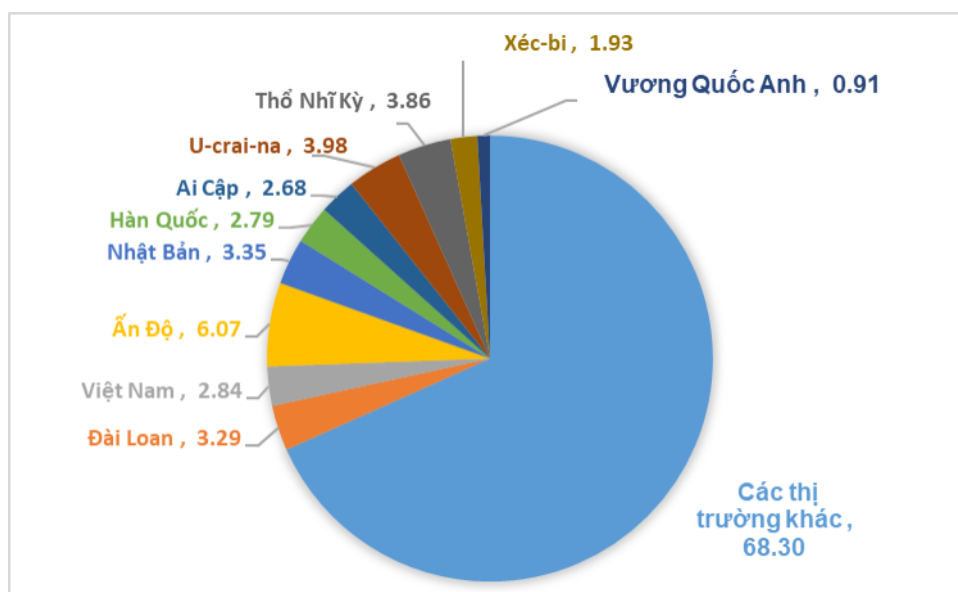


## Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU 6 tháng đầu năm 2023



Nguồn: IHS Markit

## Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU 6 tháng đầu năm 2024



Nguồn: IHS Markit

## 2. Tình hình nhập khẩu thép dẹt cán nóng vào EU từ Việt Nam

Xu hướng xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam vào EU giai đoạn 2021 - 2023

Năm 2021

Tổng trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nóng từ Việt Nam sang EU đạt 186,72 triệu USD.

Thị phần xuất khẩu của Việt Nam tại EU chiếm tỷ trọng đáng kể, cạnh tranh với các quốc gia như Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ, Nhật Bản.

Năm 2022

Xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam sang EU tăng mạnh, đạt 276,89 triệu USD, tăng 48,2% so với năm 2021.

Nhu cầu tiêu thụ thép phục hồi sau đại dịch COVID-19. Giá thép toàn cầu tăng mạnh, giúp kim ngạch xuất khẩu đạt mức cao nhất từ trước đến nay.

Tình trạng thiếu hụt nguồn cung trong EU do ảnh hưởng của cuộc xung đột Nga - Ukraine, dẫn đến sự gia tăng đơn hàng từ các nước ngoài khu vực EU.

Năm 2023

Tổng kim ngạch xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam sang EU giảm xuống còn 163,84 triệu USD, giảm 40,8% so với năm trước.

Nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm: Nhu cầu tiêu thụ thép trong EU suy giảm do kinh tế khu vực gặp khó khăn, lạm phát cao, chi phí tài chính tăng.

EU siết chặt chính sách bảo hộ thương mại, áp dụng hạn ngạch nhập khẩu để bảo vệ các nhà sản xuất nội địa.

Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) bắt đầu có hiệu lực, khiến các nhà xuất khẩu thép gặp khó khăn khi tiếp cận thị trường EU.

Cạnh tranh gay gắt từ các quốc gia xuất khẩu khác, đặc biệt là Nhật Bản, Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ và Ấn Độ, những nước có hiệp định thương mại ưu đãi với EU.

Phân tích nguyên nhân xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam vào EU giảm

Chính sách bảo hộ thương mại của EU đã tăng cường áp thuế chống bán phá giá đối với thép nhập khẩu từ các quốc gia ngoài khu vực. Dù Việt Nam chưa bị áp thuế trực tiếp, nhưng các biện pháp hạn ngạch nhập khẩu đã làm giảm đáng kể khối lượng thép Việt Nam xuất sang EU.

Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM): Từ tháng 10/2023, EU triển khai CBAM, yêu cầu các nhà xuất khẩu thép phải báo cáo lượng phát thải carbon trong quá trình sản xuất. Việt Nam vẫn chủ yếu sử dụng công nghệ lò cao truyền thống, có mức phát thải carbon cao hơn, dẫn đến bất lợi so với các nhà sản xuất ở Nhật Bản, Hàn Quốc và EU..

Cạnh tranh từ các nhà xuất khẩu lớn: Nhật Bản và Hàn Quốc có lợi thế về công nghệ sản xuất tiên tiến, chi phí vận chuyển thấp hơn và có hiệp định thương mại ưu đãi với EU. Thổ Nhĩ Kỳ và Ấn Độ cũng đẩy mạnh xuất khẩu thép sang EU với giá cả cạnh tranh.

## Dự báo triển vọng xuất khẩu thép dẹt cán nóng từ Việt Nam sang EU

Mặc dù gặp nhiều thách thức, EU vẫn là một thị trường tiềm năng với nhu cầu nhập khẩu thép ổn định. Tuy nhiên, các doanh nghiệp Việt Nam cần điều chỉnh chiến lược để thích ứng với các thay đổi trong chính sách thương mại của EU.

Doanh nghiệp cần đầu tư vào công nghệ sản xuất thép xanh, chuyển đổi sang lò điện hồ quang (EAF), sử dụng năng lượng tái tạo để đáp ứng tiêu chuẩn CBAM.

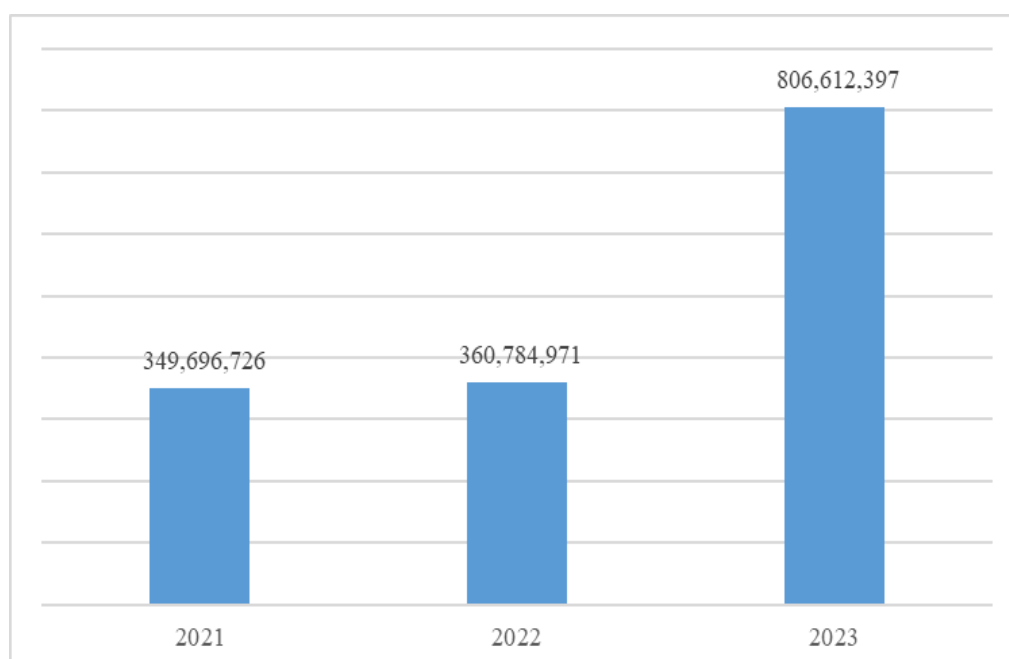
Các doanh nghiệp thép Việt Nam có thể tìm cách hợp tác với các công ty trong EU, xây dựng chuỗi cung ứng bền vững để đáp ứng các tiêu chuẩn mới của thị trường này.

Thay vì chỉ tập trung vào EU, doanh nghiệp cần mở rộng sang Mỹ, ASEAN, Trung Đông và Nam Mỹ để giảm rủi ro phụ thuộc vào một thị trường duy nhất.

Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nóng sang thị trường EU lớn và thường có mặt trong nhóm các nước xuất khẩu chính. Năm 2021, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam đạt 349,69 triệu USD tổng kim ngạch. Sau đó, trị giá xuất khẩu của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng tốt đạt 360,78 triệu USD vào năm 2022. Sang đến năm 2023, tổng kim ngạch xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam tiếp tục tăng mạnh lên gấp gần 2,4 lần so với năm trước đó, tổng kim ngạch đạt ngưỡng hơn 806 triệu USD.

### Tổng trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam sang EU từ năm 2020 đến 2023

Đơn vị: USD

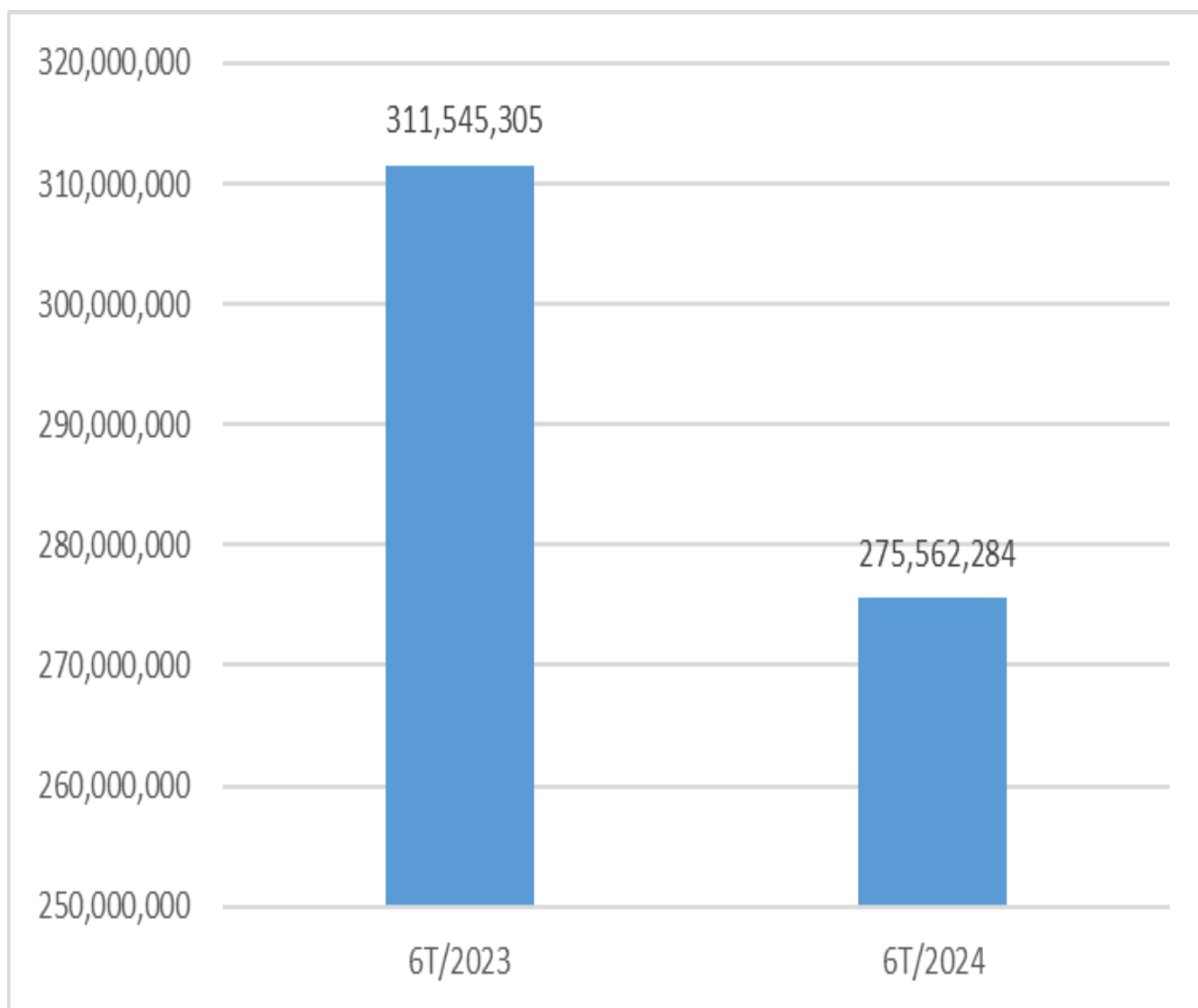


Nguồn: IHS Markit

Tuy nhiên, đến hết 6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam ghi nhận sự sụt giảm khi trị giá xuất khẩu chỉ đạt 275,56 triệu USD, giảm 11,55% so với 6 tháng đầu năm 2023. Với sự sụt giảm này, Việt Nam đã không còn nằm trong nhóm 10 nguồn cung ứng chính của EU và rơi xuống vị trí thứ 14.

#### Trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam sang EU 6T/2023 và 6T/2024

Đvt: USD

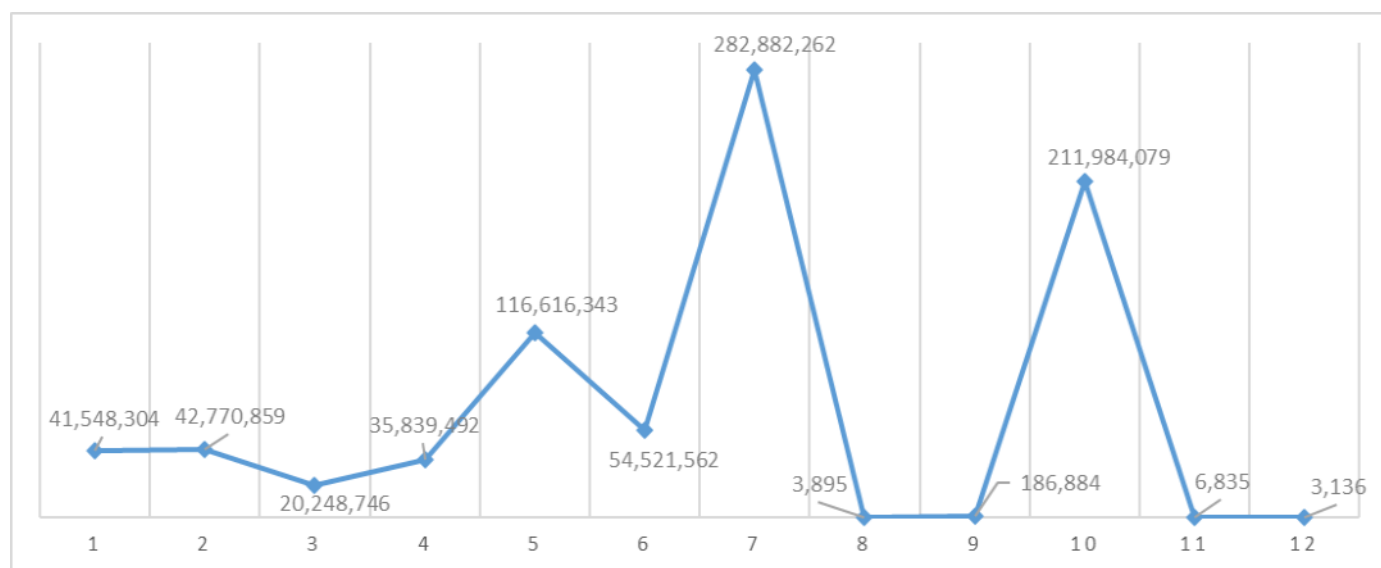


Nguồn: IHS Markit

Tuy nhiên, khi nhìn vào biểu đồ xuất khẩu sản phẩm thép dẹt cán nóng của Việt Nam sang thị trường EU năm 2023, có thể thấy giai đoạn 6 tháng đầu năm ngoài Việt Nam cũng có kim ngạch xuất khẩu tương đối thấp. Sang đến hai tháng 7 và 8 thì trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam mới tăng cao và lần lượt đạt 282,88 triệu USD và 211,98 triệu USD giúp cho trị giá xuất khẩu tổng cả năm 2023 đạt hơn 806



triệu USD, đứng thứ chín trong Top 10 nguồn cung ứng chính. Do đó, kim ngạch xuất khẩu thép dẹt cán nóng của Việt Nam được kì vọng sẽ còn tăng mạnh nửa cuối năm 2024.



### 3. Cảnh báo và khuyến nghị

Thị trường EU là một trong những khu vực nhập khẩu thép dẹt cán nóng lớn nhất thế giới, phục vụ nhu cầu cho các ngành công nghiệp quan trọng như xây dựng, ô tô, sản xuất máy móc và đóng tàu. Tuy nhiên, trong giai đoạn 2023 - 2024, nhập khẩu thép dẹt cán nóng vào EU đã có nhiều biến động lớn do các yếu tố về chính sách bảo hộ thương mại, suy thoái kinh tế, cũng như quy định môi trường ngày càng khắt khe.

Nhiều quốc gia xuất khẩu thép vào EU như Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Hàn Quốc, Việt Nam đã gặp khó khăn do các biện pháp hạn chế nhập khẩu, đặc biệt là chính sách Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) và thuế chống bán phá giá mà EU đang áp dụng.

**Ảnh hưởng từ Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM):** CBAM là chính sách mới của EU nhằm đánh thuế khí thải carbon đối với các sản phẩm có mức phát thải cao, bao gồm thép dẹt cán nóng.

Giai đoạn 2023 - 2025, các nhà xuất khẩu vào EU phải báo cáo lượng khí thải carbon trong quá trình sản xuất nhưng chưa bị đánh thuế.

Từ năm 2026, EU bắt đầu áp thuế CBAM, làm tăng chi phí nhập khẩu thép từ các nước có cường độ phát thải cao.

Các nước có công nghệ sản xuất lạc hậu, sử dụng nhiều nhiên liệu hóa thạch như than đá, dầu mỏ sẽ gặp bất lợi trong việc cạnh tranh vào thị trường EU.

Chính sách bảo hộ thương mại và thuế chống bán phá giá: Nhằm bảo vệ ngành công nghiệp thép trong nước, EU đã tăng cường các biện pháp phòng vệ thương mại đối với thép nhập khẩu: Áp thuế chống bán phá giá đối với thép dẹt cán nóng từ nhiều quốc gia xuất khẩu chính như Trung Quốc, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Nga.

Hạn chế hạn ngạch nhập khẩu đối với các quốc gia không thuộc khối EU nhằm duy trì sự ổn định cho ngành thép nội địa.

Điều này khiến nhiều doanh nghiệp xuất khẩu thép dẹt cán nóng vào EU gặp khó khăn về giá cả và số lượng xuất khẩu, làm giảm sức cạnh tranh trên thị trường.

Suy giảm nhu cầu tiêu thụ thép tại EU, Kinh tế châu Âu tăng trưởng chậm, khiến nhu cầu tiêu thụ thép dẹt cán nóng trong ngành xây dựng, ô tô, công nghiệp nặng suy giảm.

Lạm phát cao và lãi suất tăng làm giảm đầu tư vào các dự án hạ tầng, khiến nhu cầu nhập khẩu thép cũng giảm theo.

Các chính sách ưu tiên sử dụng thép nội địa của EU tiếp tục làm thu hẹp cơ hội cho các nhà cung cấp ngoài khối.

Cạnh tranh khốc liệt từ các quốc gia sản xuất thép phát thải thấp

Nhật Bản, Hàn Quốc và Hoa Kỳ đang dẫn đầu trong việc sản xuất thép xanh, có lượng phát thải carbon thấp, giúp họ dễ dàng đáp ứng yêu cầu CBAM của EU.

Các nước có lợi thế về giá như Brazil, Ấn Độ cũng đang cạnh tranh mạnh mẽ, gây áp lực lên các nhà xuất khẩu khác.

Khuyến nghị cho doanh nghiệp xuất khẩu thép dẹt cán nóng vào EU

Điều chỉnh công nghệ sản xuất để đáp ứng CBAM Ứng dụng công nghệ sản xuất thép phát thải thấp như lò điện hồ quang (EAF) thay vì lò cao truyền thống.

Tận dụng năng lượng tái tạo và công nghệ thu hồi carbon để giảm mức phát thải trong quá trình sản xuất. Minh bạch hóa dữ liệu phát thải để đảm bảo đáp ứng các yêu cầu kiểm định của EU.

Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tránh phụ thuộc vào EU

Do chính sách bảo hộ của EU ngày càng siết chặt, doanh nghiệp cần mở rộng thị trường sang các khu vực khác như Mỹ, Trung Đông, Đông Nam Á và châu Phi.

Tận dụng các hiệp định thương mại tự do (EVFTA, UKVFTA, CPTPP) để giảm thuế quan khi xuất khẩu sang các thị trường khác.

Theo dõi chặt chẽ chính sách thương mại và môi trường của EU

Nắm bắt thông tin mới nhất về CBAM, hạn ngạch nhập khẩu, thuế chống bán phá giá để có chiến lược kinh doanh phù hợp.

Chủ động làm việc với đối tác EU để cập nhật xu hướng tiêu dùng thép tại thị trường này. Tăng cường năng lực cạnh tranh về giá và chất lượng

Nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của EU.

Tối ưu hóa chi phí sản xuất và vận chuyển để giữ giá thành cạnh tranh.

Xây dựng quan hệ hợp tác lâu dài với các đối tác EU để duy trì đơn hàng ổn định. Ngày 08 tháng 8 năm 2024, Ủy ban Châu Âu (EC) đã ban hành Thông báo khởi xướng điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ai Cập, Ấn Độ, Nhật Bản và Việt Nam, nhập khẩu vào Liên minh Châu Âu (EU). Trong Thông báo khởi xướng, EC đã cung cấp chi tiết các nội dung liên quan tới Bên yêu cầu, hàng hóa bị điều tra, cáo buộc bán phá giá, thiệt hại và mối quan hệ nhân quả, cáo buộc về can thiệp giá nguyên liệu đầu vào, quy trình thủ tục điều tra và các thời hạn liên quan, các quy định về quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan, hướng dẫn về các thủ tục tải và đăng tải tài liệu trên hệ thống điện tử TRON của EC.

Cục PVTM khuyến nghị Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu hàng hóa bị điều tra nghiên cứu kỹ các thông tin tài liệu gửi kèm, hợp tác đầy đủ toàn diện với EC để cung cấp các thông tin, tài liệu theo đúng thể thức và thời hạn quy định, thường xuyên phối hợp, cung cấp thông tin để nhận được sự hỗ trợ kịp thời từ Cục PVTM.

EU đã tăng cường áp thuế chống bán phá giá đối với thép nhập khẩu từ nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Mặc dù Việt Nam chưa bị áp thuế trực tiếp như Trung Quốc hay Ấn Độ, nhưng các biện pháp phòng vệ thương mại ngày càng chặt chẽ đã khiến thép dẹt cán nóng của Việt Nam gặp nhiều khó khăn khi tiếp cận thị trường EU.

Ngoài ra, EU cũng thực hiện hạn ngạch nhập khẩu nhằm kiểm soát lượng thép nhập từ bên ngoài khu vực, ưu tiên các nhà cung cấp nội địa và các đối tác thương mại có hiệp định ưu đãi đặc biệt như Hàn Quốc, Nhật Bản.

Năm 2023, nền kinh tế EU gặp nhiều khó khăn do lạm phát cao, chi phí tài chính tăng, và thị trường bất động sản suy yếu. Điều này khiến nhu cầu tiêu thụ thép dẹt cán nóng giảm mạnh, kéo theo kim ngạch nhập

khẩu sứt giảm. Các ngành công nghiệp chính sử dụng thép như xây dựng, ô tô và sản xuất máy móc đều có xu hướng giảm sản lượng để cắt giảm chi phí.

EU đã bắt đầu triển khai CBAM (Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon), yêu cầu các nhà xuất khẩu phải báo cáo lượng phát thải carbon trong sản phẩm của mình. Điều này gây áp lực lên các nhà sản xuất thép tại Việt Nam, đặc biệt khi phần lớn nhà máy thép trong nước vẫn sử dụng công nghệ lò cao truyền thống, có mức phát thải carbon cao hơn so với các nhà sản xuất ở Nhật Bản, Hàn Quốc hay châu Âu.

Việt Nam phải đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các quốc gia như Nhật Bản, Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ và Ấn Độ. Nhật Bản và Hàn Quốc có lợi thế lớn nhờ công nghệ sản xuất hiện đại, chi phí vận chuyển thấp hơn và các hiệp định thương mại ưu đãi với EU.

Mặc dù gặp nhiều thách thức, nhưng EU vẫn là một thị trường tiềm năng với nhu cầu nhập khẩu thép dẹt cán nóng ổn định. Tuy nhiên, các doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động điều chỉnh chiến lược để thích ứng với các thay đổi trong chính sách thương mại của EU.

Để duy trì xuất khẩu vào EU, doanh nghiệp Việt Nam cần đầu tư vào công nghệ sản xuất thép xanh, giảm phát thải CO<sub>2</sub>, sử dụng nhiều hơn năng lượng tái tạo và chuyển đổi sang công nghệ lò điện hồ quang (EAF) để đáp ứng yêu cầu của CBAM.

Thay vì chỉ tập trung vào EU, doanh nghiệp Việt Nam nên mở rộng sang các thị trường khác như Mỹ, ASEAN, Trung Đông và Nam Mỹ để giảm phụ thuộc vào một khu vực và hạn chế rủi ro từ chính sách bảo hộ.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo– Tổng hợp*